TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7 - HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2025/HNGĐ-ST
Ngày 19-8-2025
V/v ly hôn, tranh chấp nuôi con chung

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Thắng

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Tâm

Ông Nguyễn Văn Quyết.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Lan Anh - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 7, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 7, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 08 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 7, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 102/2025/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 06 năm 2025 về việc ly hôn, tranh chấp nuôi con chung theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 24 tháng 07 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 14/2025/QĐST-HNGĐ ngày 11 tháng 08 năm 2025 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị Nhi; nơi cư trú: Thôn Độ, xã Vĩnh Hưng (nay là xã Vĩnh Bảo), thành phố Hải Phòng; vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

- *Bị đơn:* Anh Đoàn Ngọc Tân; nơi cư trú: Thôn Độ, xã Vĩnh Hưng (nay là xã Vĩnh Bảo), thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai, trong quá trình chuẩn bị xét xử, nguyên đơn là chị Nguyễn Thị Nhi trình bày:

Chị và anh Đoàn Ngọc Tân kết hôn với nhau tự nguyện, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Tam Đa, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng (nay là xã Vĩnh Bảo), thành phố Hải Phòng vào năm 2020. Quá trình chung sống, vợ chồng hoà

thuận, hạnh phúc đến năm 2024 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do có nhiều bất đồng trong quan điểm sống và sinh hoạt gia đình, không hiểu và thông cảm cho công việc của nhau. Do mâu thuẫn căng thẳng nên chị đã về nhà bố mẹ đẻ ở, chị và anh Tân đã sống ly thân từ năm 2024 đến nay, không ai quan tâm đến ai. Nay, nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, chị đề nghị Tòa án cho chị được ly hôn với anh Đoàn Ngọc Tân.

Về con chung: Chị và anh Đoàn Ngọc Tân có 02 con chung là Đoàn Việt Anh, sinh ngày 01-8-2020 và Đoàn Anh Thư, sinh ngày 28-8-2022. Khi ly hôn, chị đề nghị Tòa án giao cả 02 con chung cho anh Tân trực tiếp nuôi nuôi dưỡng vì các cháu hiện đang ở với anh Tân và ông bà nội, được chăm sóc nuôi dưỡng tốt. Chị tự nguyện cấp dưỡng nuôi con hàng tháng với số tiền 2.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng/tháng từ tháng 8/2025 cho đến khi các con đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung và các vấn đề khác: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tống đạt thông báo thụ lý vụ án cũng như tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh Đoàn Ngọc Tân, anh Tân không cung cấp lời khai cũng không đến Tòa án hòa giải và giải quyết việc ly hôn với chị Nguyễn Thị Nhi. Tòa án đã tiến hành xác minh về mâu thuẫn vợ chồng tại địa phương nơi chị Nguyễn Thị Nhi và anh Đoàn Ngọc Tân sinh sống cư trú, lời khai của bố mẹ anh Tân xác định: Chị Nhi và anh Tân đã sống ly thân hơn một năm nay, hiện tại hai con chung đang ở với anh Tân và ông bà nội đảm bảo các điều kiện về vật chất và tinh thần, anh Tân đi làm công ty có thu nhập ổn định. Gia đình anh Tân hỗ trợ anh Tân trong việc nuôi hai con chung.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 7, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về: Thẩm quyền giải quyết vụ án, xác định quan hệ pháp luật tranh chấp, việc thu thập chứng cứ; nguyên đơn đã chấp hành yêu cầu của Tòa án về cung cấp chứng cứ, tham gia các hoạt động tố tụng khác theo đúng quy định của pháp luật. Bị đơn chưa chấp hành nghĩa vụ theo quy định pháp luật. Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Về quan hệ hôn nhân, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho chị Nguyễn Thị Nhi được ly hôn anh Đoàn Ngọc Tân; về con chung: Giao cho anh Đoàn Ngọc Tân trực tiếp nuôi cả 02 con chung Đoàn Việt Anh, sinh ngày 01-8-2020 và Đoàn Anh Thư, sinh ngày 28-8-2022. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con, chấp nhận sự tự nguyện của chị Nhi, chị Nhi có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con với anh Tân với số tiền 3.000.000 đồng/tháng từ tháng 8/2025 cho đến khi các con đủ 18 tuổi. Về tài sản chung, các đương sự không yêu cầu nên không đề nghị xem xét giải quyết. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Nhi là nguyên đơn phải chịu án phí theo

quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về tố tụng:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Chị Nguyễn Thị Nhi và anh Đoàn Ngọc Tân kết hôn tự nguyện có đăng ký kết hôn theo quy định tại các điều 9, 11 của Luật Hôn nhân và Gia đình, đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Chị Nguyễn Thị Nhi có đơn đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 7-Hải Phòng giải quyết ly hôn với anh Đoàn Ngọc Tân; nơi cư trú: Thôn Độ, xã Vĩnh Hưng (nay là xã Vĩnh Bảo), thành phố Hải Phòng. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 7- Hải Phòng.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Tòa án đã đưa vụ án ra xét xử, anh Đoàn Ngọc Tân đã được tống đạt Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do chính đáng. Chị Nguyễn Thị Nhi có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa. Căn cứ các điều 227, 228 và 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt tất cả các đương sự theo thủ tục chung.

- Về nội dung vụ án:

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Nhi và anh Đoàn Ngọc Tân xây dựng gia đình với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định Luật Hôn nhân và Gia đình, đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp, được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Xét yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Nhi thấy: Sau khi kết hôn, cuộc sống chung của vợ chồng hoà thuận, hạnh phúc đến thời gian gần đây thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không hợp tính nhau. Quá trình xác minh thu thập chứng cứ tại nơi chị Nhi, anh Tân cư trú và qua gia đình anh Tân xác định: Chị Nhi và anh Tân xảy ra mâu thuẫn, gia đình hai bên đã hòa giải, khuyên bảo nhiều lần nhưng không thành, mâu thuẫn giữa vợ chồng ngày càng trầm trọng, hiện tại đã sống ly thân, chị Nhi đã về nhà bố mẹ đẻ sinh sống. Chị Nhi làm đơn xin ly hôn anh Tân, Tòa án đã thông báo cho các đương sự để tiến hành hòa giải nhưng anh Tân không có mặt để hòa giải và cũng không có đề nghị hay có giải pháp gì để vợ chồng hòa giải đoàn tụ. Hội đồng xét xử xét thấy, chị Nguyễn Thị Nhi và anh Đoàn Ngọc Tân đã vi phạm nghiêm trọng quyền và nghĩa vụ của vợ chồng, làm cho hôn nhân lâm vào tình

trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, yêu cầu của chị Nguyễn Thị Nhi về việc xin ly hôn anh Đoàn Ngọc Tân là phù hợp với Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình nên cần chấp nhận.

[5] Về con chung: Chị Nguyễn Thị Nhi và anh Đoàn Ngọc Tân có 02 con chung là Đoàn Việt Anh, sinh ngày 01-8-2020 và Đoàn Anh Thư, sinh ngày 28-8-2022. Hội đồng xét xử xét thấy, hiện tại cháu Đoàn Việt Anh và Đoàn Anh Thư đang sinh sống cùng anh Tân và ông bà nội được chăm sóc và sinh hoạt ổn định, anh Tân hiện làm công ty có đủ điều kiện đảm bảo về vật chất và tinh thần để nuôi con chung. Vì vậy, đề nghị của chị Nguyễn Thị Nhi về việc giao cho anh Tân trực tiếp nuôi con chung Đoàn Việt Anh và Đoàn Anh Thư là phù hợp với pháp luật, với thực tế, đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp; phù hợp quy định tại các điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình nên cần được chấp nhận. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con, chấp nhận sự tự nguyện của chị Nhi về việc có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con với anh Tân 3.000.000 đồng/tháng từ tháng 8/2025 cho đến khi các con đủ 18 tuổi.

[6] Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Nhi và anh Đoàn Ngọc Tân không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

[7] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Nhi là nguyên đơn trong vụ án ly hôn phải phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 300.000 đồng án phí do phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

[8] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điều 28, 35, 39, 147, 207, 227, 228, 238, 266 và 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các điều 51, 56, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và Gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Nhi được ly hôn anh Đoàn Ngọc Tân.

2. Về con chung: Giao cho anh Đoàn Ngọc Tân trực tiếp nuôi cả hai con chung Đoàn Việt Anh, sinh ngày 01-8-2020 và Đoàn Anh Thư, sinh ngày 28-8-2022 cho đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Nguyễn Thị Nhi có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con với anh Đoàn Ngọc Tân 3.000.000 (ba triệu) đồng/tháng (mỗi con chung 1.500.000 đồng/tháng) kể từ tháng 8 năm 2025 đến khi các con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định pháp luật.

Khoản tiền cấp dưỡng nuôi con được thi hành ngay mặc dù có thể bị khiếu nại, kháng nghị, kiến nghị. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Sau khi ly hôn, người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Về tài sản chung: Không xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Nhi phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí Tòa án số 0009677 ngày 09 tháng 06 năm 2025, tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Bảo (nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 7, thành phố Hải Phòng). Chị Nhi còn phải nộp tiếp số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng.

5. Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thị Nhi và anh Đoàn Ngọc Tân vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND khu vực 7 – Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng;
- UBND xã Vĩnh Bảo (do UBND xã Tam Đa cấp ĐKKH số 07/2020);
- Lưu: HCTP, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Văn Thắng